

Số: 1847/2024/QĐST -
HNGĐ

Biên Hòa, ngày 23 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG
NAI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia
đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 2705/2024/TLST-HNGĐ
ngày 03 tháng 12 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa
thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Tạ Duy T, sinh ngày 21/11/1993;

Địa chỉ: Số A, tổ B, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Bà Trần Phương T1, sinh ngày 07/4/1995;

Địa chỉ: số B, đường B, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong
biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm
2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không
thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ
thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Tạ Duy T và bà Trần Phương T1 thuận tình
ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Tạ Cát Mộc N, sinh ngày 06/12/2019 cho bà Trần Phương T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; ông Tạ Duy T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng/tháng), kể từ tháng 01/2025 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Bà T1 không yêu cầu ông T phải chịu lãi suất chậm trả trong giai đoạn thi hành án.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Các đương sự đều khai không có.

- Về các vấn đề khác: Nợ chung không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Tạ Duy T và bà Trần Phương T1 mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004847 ngày 22/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THA dân sự thành phố Biên Hòa;
- UBND phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Giấy CNKH số 283, ngày 24/7/2019);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đường Anh Sơn